

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 17-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Quốc Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Huệ.

Ông Phạm Đức Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Linh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 224/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H (tên gọi khác: B1), sinh năm 1990, tại Đồng Nai;

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã BC, huyện LT, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công B, sinh năm 1937 (đã chết) và bà Lương Thị H1, sinh năm 1960 (đã chết); gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 05 và chưa có vợ con;

Tiền án:

Ngày 05/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại bản án số 83/2018/HS-ST.

Ngày 06/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 57/2018/HS-ST.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2021 và chuyển tạm giam đến nay tại trại giam Công an tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Thái Đ3, sinh năm 2002. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 40 phút ngày 25/7/2021 Công an xã BC, huyện LT, tỉnh Đồng Nai, đang đi tuần tra tại ấp 1, xã BC, huyện LT phát hiện Nguyễn Thanh H đang điều khiển xe mô tô biển số 74H2 -5718 có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu lệnh dừng xe và tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi áo khoác bên trái của H có 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh H khai nhận vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/7/2021 Chu Văn Đ, sinh năm 1995, trú tại ấp 7, xã BC, huyện LT, tỉnh Đồng Nai gọi điện thoại cho H nhờ H đến nhà Đ lấy tiền đi gặp Nguyễn Hữu Đ2, sinh năm 1987, trú tại ấp P, xã L, huyện LT, tỉnh Đồng Nai để mua ma túy cho Đ và Đ trả công cho H 200.000 đồng. H đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 74H2-5718 đến nhà Đ. Khi đến nhà Đ thì H không gặp Đ mà gặp Đặng Mỹ N, sinh năm 2000, trú tại ấp 2, xã BC, huyện LT, tỉnh Đồng Nai (vợ của Đ), N đưa cho H 01 cọc tiền khoảng 10.000.000 đồng, H cầm tiền đi đến ấp P, xã L, huyện LT, tỉnh Đồng Nai theo sự hướng dẫn của Đ gặp Nguyễn Hữu Đ1 đưa tiền và lấy 01 gói ma túy giấu vào túi áo bên trái đem về cho Đ. Đến 09 giờ 40 phút cùng ngày khi H đang vận chuyển ma túy đi đến ấp 1, xã BC, huyện LT, tỉnh Đồng Nai thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại kết luận giám định số 1585 ngày 30/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng ma túy là 10,0167 gam loại Ketamine.

Mẫu viên nén màu xanh hình tam giác (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng ma túy là 12,2651 gam loại MDMA.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ gồm: 01 bao thư bên trong có chứa chất ma túy đã được niêm phong số 1585/KLGD-PC09 ngày 30/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai; 01 xe mô tô biển số 74H2-5718 và 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar có số điện thoại 0799 798 420.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ Viện kiểm sát đề nghị: 01 bao thư bên trong có chứa chất ma túy đã được niêm phong số 1585/KLGD-PC09 ngày 30/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar có số điện thoại 0799.798.420 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội,

đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Riêng xe mô tô gắn biển số 74H2-5718 không phù hợp với số máy và số khung, nên chưa xác định được nguồn gốc của xe và người nào là chủ sở hữu, do đó Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xác minh điều tra xử lý sau.

Tại cáo trạng số 233/CT-VKS-LT ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt Nguyễn Thanh H mức án 08 đến 09 năm tù.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hình vi phạm tội của mình giống như bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, có thái độ ăn năn, hối cải.

Bị cáo Nguyễn Thanh H nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái và hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ định tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/7/2021 cùng vật chứng được thu giữ trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 09 giờ 40 phút, ngày 25/7/2021 Nguyễn Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 74H2- 5718 có hành vi vận chuyển có 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Quá trình điều tra H khai nhận: H được Chu Văn Đ, sinh năm 1995 trú tại ấp 7, xã BC, huyện LT, tỉnh Đồng Nai thuê đến nhà Đ lấy tiền đi gặp Nguyễn Hữu Đ1, sinh năm 1987, trú tại ấp P, xã L, huyện LT, tỉnh Đồng Nai để mua ma túy cho Đ và Đ trả công cho H 200.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 1585 ngày 30/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là

ma túy, có khối lượng ma túy là 10,0167 gam loại Ketamine.

Mẫu viên nén màu xanh hình tam giác (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng ma túy là 12,2651 gam loại MDMA.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo H đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, Điều nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được việc vận chuyển ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì lợi ích cá nhân bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng, đồng thời nó cũng là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có hai tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 bao thư bên trong có chứa chất ma túy đã được niêm phong số 1585/KLGĐ-PC09 ngày 30/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại sau giám định. Đây là tang vật phạm tội trong vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar có số điện thoại 0799.798420 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Riêng xe mô tô gắn biển số 74H2-5718 không phù hợp với số máy và số khung, nên chưa xác định được nguồn gốc của xe và người nào là chủ sở hữu, do đó Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xác minh điều tra xử lý sau là phù hợp.

[7] Đối với Chu Văn Đ, Nguyễn Hữu Đ1 và Đặng Mỹ N không thừa nhận việc có liên quan đến hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của H, ngoài lời khai của H không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định

của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H: 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao thư bên trong có chứa 9,9603 gam ma túy loại Ketamine và 12,1823 gam ma túy loại MDMA đã được niêm phong số 1585/KLGD-PC09 ngày 30/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, màu đen đã qua sử dụng, bên trong có chứa sim điện thoại số 0799.798420.

(Số vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài liệu ngày 13/12/2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Quốc Hoàn

